

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN
LONG BIÊN – TP HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: /2017/HS-ST
Ngày 14 tháng 11 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN – TP HÀ NỘI

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Tô Thanh P**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Trần Thị L**

Ông **Nguyễn Đình Đ**

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc V – Thư ký Toà án nhân dân Q.Long Biên – TP Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên- TP Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thu H** - Kiểm sát viên.

Ngày 14/11/2017, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Long Biên – Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 286/2017/HSST ngày 20/10/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: /2017/QĐXXST- HS ngày 01/11/2017 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Văn T - SN: 1990; HKTT: Xã Đông An, Văn Yên, Yên Bái; Chỗ ở: Xã Đông An, Văn Yên, Yên Bái; Văn hóa:12/12 Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Văn S —SN: 1965 và bà: Trần Thị D- SN: 1967; Gia đình có 3 chị em, bị can thứ 2; TATS: Không; Bị can bị bắt tạm giữ từ ngày 14/8/2017, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 1- Công an thành phố Hà Nội.
Số giam: 4537P1/B22.

(Có mặt tại phiên tòa)

2. Họ và tên: Nguyễn Văn T - SN: 1991; HKTT: xã Xuân Tâm, Văn Yên, Yên Bái; Chỗ ở: Nh- trên; Văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Văn Đ - SN: 1967 và bà: Trần Thị D- SN: 1965; Vợ: Trịnh Thị T- SN: 1995; Gia đình có 3 chị em, bị can thứ 2; TATS: Không; Bị can bị bắt tạm giữ từ

ngày 14/8/2017- Hủy bỏ tạm giữ ngày 21/8/2017. Hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Có mặt tại phiên tòa)

• Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh: Hà Văn T — sinh: 1985

Trú tại: Xã Phong Du Hạ - Văn Yên — Yên Bái.

(Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T khai nhận:

Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn T đều là đối tượng nghiện chất ma túy và có quan hệ bạn bè. Khoảng 12h ngày 14/8/2017 sau khi đón T ở đường Nam Trung Yên, Cầu Giấy, cả hai rủ nhau đi mua ma túy cùng nhau sử dụng. Tình điều khiển xe máy BKS: 21E1- 21xxx chở T đi sang khu vực cầu Đuống, Long Biên để mua ma túy. Tại đây, T, T gặp một người đàn ông không quen biết, nhờ người này mua hộ ma túy. Người này đồng ý, T, T bảo người này mua cho 01 gói ma túy giá 200.000đ và tiền công đi mua ma túy T và T phải trả là 100.000đ. T và T đồng ý sau đó mỗi người góp 150.000đ. T cầm 300.000đ đưa cho người đàn ông này. Khoảng 15' sau, người đàn ông quay lại đưa cho T 01 gói ma túy bọc gói bên ngoài bằng giấy bạc màu vàng. T dùng tờ giấy ăn gói gói ma túy lại và kẹp vào giá để đồ của xe máy sau đó T điều khiển xe chở T đi tìm nơi sử dụng. Khi T và Thành đi đến đoạn đường Lý Sơn thuộc phường Thanh, Long Biên, thấy có bãi cỏ nên T và T dừng xe, đi bộ vào bãi cỏ để sử dụng ma túy. Khi T vừa bỏ gói ma túy ra chuẩn bị sử dụng thì bị tổ công tác công an phường Thanh, Long Biên phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T khai nhận toàn bộ nội dung hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đối tượng bán ma túy cho T và T, T và T khai không biết nhân thân lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên chưa có đủ căn cứ xác minh, làm rõ và xử lý, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên tiếp tục điều tra khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo khai đã bán xe máy Bks 21E1 21xxx bị công an thu giữ cho anh Hà Văn T từ tháng

02/2017 là anh rể nay mượn lại để đi. Anh T cũng khai mua xe của T có giấy viết tay nộp Tòa án, nay anh đề nghị xin lại xe máy trên.

Tại bản cáo trạng số: 288/KSĐT ngày 18/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân Quận Long Biên đã truy tố bị cáo **Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T** về tội: **Tàng trữ trái phép chất ma túy** quy định tại khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự 1999 sửa đổi, bổ sung 2009.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của bị cáo **Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T** đã đủ yếu tố cấu thành tội: **Tàng trữ trái phép chất ma túy** quy định tại khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự 1999 sửa đổi, bổ sung 2009. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 194; điểm p Khoản 1 Điều 46; Điều 41 và Điều 33 của BLHS 1999; Khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự 2015; Nghị quyết 41 ngày 20/06/2017 của Quốc Hội đối với 02 bị cáo, riêng bị cáo Thành áp dụng thêm điểm q khoản 1 điều 46 BLHS 1999.

- Về hình phạt:

+ Đề nghị xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T** mức án từ 20 đến 24 tháng tù.

+ Đề nghị xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T** mức án từ 18 đến 20 tháng tù.

- **Về dân sự:** Trả xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS: 21E1- 21xxx cho anh Hà Văn T

- **Xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự 1999 và Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự 2003:

+ Tịch thu tiêu hủy: 0,126 gam Heroin hiện đang l-u giữ tại kho tang vật Công an quận Long Biên - Hà Nội. Trả 01 điện thoại di động Iphone 5 màu trắng cho bị cáo Nguyễn Văn T; trả 01 điện thoại di động Iphone 6 màu trắng cho bị cáo Nguyễn Văn T. Tuy nhiên tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ Miễn hình phạt tiền đối với các bị cáo do bị cáo không có điều kiện khả năng về kinh tế.

Các bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mở lượng khoan hồng, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo T khản, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo, Ng-ời có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

- Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố.

HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 14/8/2017, tại đ-ờng Lý Sơn, khu vực bãi cỏ thuộc tổ 9 ph-òng Th-ợng Thanh, Long Biên, Hà Nội, **Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T** có hành vi tàng trữ trái phép 0,126 gam Heroin mục đích để cùng nhau sử dụng nh-ng ch-a kịp sử dụng thì bị tổ công tác Công an ph-òng Th-ợng Thanh, Long Biên, Hà Nội đang bắt quả tang cùng tang vật

Hành vi của các bị cáo có đầy đủ dấu hiệu của tội: **Tàng trữ trái phép chất ma túy** quy định tại khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự 1999 sửa đổi, bổ sung 2009.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội: **Tàng trữ trái phép chất ma túy** quy định tại khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự 1999 sửa đổi, bổ sung 2009 là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo nhận thức và biết rõ ma túy là một tệ nạn xã hội đang bị nhà n-ớc ta áp dụng nhiều biện pháp đấu tranh phòng chống rất tích cực, vì ma túy là một hiểm họa, là nguyên nhân phát sinh ra các loại tội phạm hình sự khác trong xã hội. Do không chịu tu đ- -ỡng rèn luyện để trở thành ng-ời tốt bị cáo đã đi vào con đ-ờng phạm tội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm trật tự trị an xã hội gây d- luan xấu trong quần chúng nhân dân.

Do vậy đối với các bị cáo cần phải áp dụng hình phạt phù hợp với tính chất mức độ phạm tội để đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Xét theo qui định pháp luật cần áp dụng hình phạt tù giam đối với các bị cáo để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

Về T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Nhân nhân các bị cáo chưa tiền án, chưa tiền sự, lần đầu phạm tội.

- Bị cáo T lập công khai báo bắt tội phạm hình sự 03 vụ án có Quyết định khởi tố bị can của công an đối với Lò Văn T, Ngô Tiến T, D- ơng Văn C do đó áp dụng điểm q khoản 1 điều 46 BLHS 1999 là phù hợp qui định pháp luật.

- Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo T khẩn khai báo và ăn năn hối cải là các T tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Khi xem xét hành vi phạm tội của bị cáo bị Viện kiểm sát truy tố theo khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự 1999 sửa đổi, bổ sung 2009. Xét điều 249 Bộ luật hình sự 2015 có lợi về hình phạt nhẹ hơn so với Bộ luật hình sự 1999, nên áp dụng luật khoản 3 điều 7 Bộ luật hình sự 2015 là phù hợp.

Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy nên mở lượng khoan hồng cho bị cáo và chỉ cần xử phạt bị cáo một mức án tù trong khung hình phạt đủ tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với pháp luật.

- **Về dân sự:** Trả xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS: 21E1- 21xxx cho anh Hà Văn T.

- **Xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự 1999 và Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự 2003:

+ Tịch thu tiêu huỷ: 0,126 gam Heroin hiện đang l- u giữ tại kho tang vật Công an quận Long Biên - Hà Nội. Trả 01 điện thoại di động Iphone 5 màu trắng cho bị cáo Nguyễn Văn T; trả 01 điện thoại di động Iphone 6 màu trắng cho bị cáo Nguyễn Văn T. Tuy nhiên tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ Miễn hình phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có điều kiện khả năng về kinh tế.

Đối t- ơng bán ma túy cho T và T, T và T khai không biết nhân thân lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên ch- a có đủ căn cứ xác minh, làm rõ và xử lý, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên tiếp tục điều tra khi nào làm rõ sẽ xử lý sau. Hội đồng xét xử không xét.

Các bị cáo phải chịu án phí HSST và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ng- ời có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T** phạm tội: **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**

- Áp dụng Khoản 1 Điều 194; điểm p Khoản 1 Điều 46 và Điều 33 Bộ luật hình sự 1999 sửa đổi bổ sung 2009; Khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Nguyễn Văn T 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/08/2017.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 194; điểm p Khoản 1 Điều 46; điểm q Khoản 1 Điều 46 và Điều 33 Bộ luật hình sự 1999 sửa đổi bổ sung 2009; Khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Nguyễn Văn T 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án đ- ọc trừ hạn tạm giữ từ ngày 14/08/2017 đến ngày 21/08/2017

- **Về dân sự:** Trả xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS: 21E1- 212.21 cho anh Hà Văn T
- **Xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự 1999 và Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự 2003.

+ Tịch thu tiêu huỷ: 0,126 gam Heroin hiện đang l-u giữ tại kho tang vật Công an quận Long Biên - Hà Nội. Trả 01 điện thoại di động Iphone 5 màu trắng cho bị cáo Nguyễn Văn T; trả 01 điện thoại di động Iphone 6 màu trắng cho bị cáo Nguyễn Văn T. Tuy nhiên tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ Miễn hình phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có điều kiện khả năng về kinh tế.

(Phiếu nhập vật chứng ngày 18/09/2017 kho vật chứng Công an Quận Long Biên; Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/10/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự Quận Long Biên)

- **Về án phí và quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 99; 231; 234 của Bộ luật tố tụng hình sự 2003 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội:

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí HSST.

Ng- ời có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Công an Q.LB;
- Viện kiểm sát ND Q.LB;
- Viện kiểm sát NDTPHN
- Trại giam HN
- Thi hành án dân sự Q.LB;
- Thi hành án hình sự;
- L- u hồ sơ vụ án;
- L- u VP;
- Bị cáo, Ng- ời tham gia tố tụng

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

